

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 03/BB-CX

BIÊN BẢN
KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG NHẬN UỶ THÁC CHO VAY TẠI
Xã/phường/thị trấn Đoàn phuông Hocaquy

Thực hiện Kế hoạch ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc kiểm tra giám sát hoạt động dịch vụ nhận uỷ thác cho vay với Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH). Hôm nay, ngày 6 tháng 8 năm 2019, tại UBND xã (phường, thị trấn) Phuông Hocaquy, huyện (quận, TP, thị xã) Q. N. H. Sân chúng tôi gồm:

1. Đoàn kiểm tra:

- Ông/Bà: Lê xuân Thành Chức vụ: P. Bì thư Đơn vị: ĐTN Quận
- Ông/Bà: Chức vụ: Đơn vị:

2. Hội Đoàn Trù D. Hocaquy xã (phường, thị trấn)

- Ông/Bà: Nguyễn Đình Bình Chức vụ: Bí thư Đơn vị: ĐTN phuông
- Ông/Bà: Nguyễn Quang Việt Chức vụ: P. Bí thư Đơn vị: ĐTN phuông

3. Thành phần khác:

- Ông/Bà: Nguyễn Thị Ánh Sương Chức vụ: P. Giám đốc Đơn vị: NHCS Quận
- Ông/Bà: Chức vụ: Đơn vị:

NỘI DUNG: Kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong quy trình cho vay của Hội ĐTN xã và thực hiện Hợp đồng uỷ nhiệm của Tổ TK&VV đã ký với NHCSXH.

KẾT QUẢ KIỂM TRA:

I. TÌNH HÌNH VỐN VAY DO HỘI ĐTN phuông XÃ (PHUỜNG, TT) QUẢN LÝ

Tại thời điểm tháng 8 năm 2019

- Tổng số tổ TK&VV do Hội quản lý: Tổ.
- Tổng số hộ vay vốn thuộc các tổ TK&VV do Hội quản lý hộ. Trong đó có hộ vay là Hội viên hội

Tên chương trình cho vay	Dư nợ (tr.đ)	Nợ quá hạn (tr. đ)	Tỷ lệ NQH (%)
Cho vay hộ nghèo	<u>724,000,000</u>		
Cho vay HSSV	<u>155,000,000</u>		

Tên chương trình cho vay	Đur nợ (tr.đ)	Nợ quá hạn (tr. đ)	Tỷ lệ NQH (%)
Cho vay NSVSMT			
Cho vay GQVL	4,020,000,000		
Cho vay hộ cận nghèo	2,542,000,000		
Cho vay hộ mới thoát nghèo	3,203,000,000		
Cho vay Hộ SXKD vùng KK			
Cho vay XKLD			
Cho vay hộ ĐB DTTS ĐBKK			
Cho vay dự án PT lâm nghiệp			
Cho vay khác..... <i>noxh</i>	1,000,000,000		
... Hoang luong	3,000,000		
Cộng			

II. GHI CHÉP, LUU GIỮ SỔ SÁCH, CHỨNG TỪ TẠI HỘI XÃ (PHƯỜNG, TT).

Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1. Hợp đồng UT giữa NHCSXH với Hội <i>ADM</i>			
2. Hợp đồng ủy nhiệm giữa NHCSXH với các tổ TK&VV	<input checked="" type="checkbox"/>		
3. Sổ theo dõi tình hình nhận ủy thác của xã (Sổ này NHCSXH không cấp, do Hội tự xây dựng để theo dõi)	<input checked="" type="checkbox"/>		
- Tình hình dư nợ (từng c/trình) bị chiếm dụng...		<input checked="" type="checkbox"/>	
- Thông tin về số tổ TK&VV chiếm dụng...		<input checked="" type="checkbox"/>	
- Thông tin về kết quả số hộ vay vốn đã thoát nghèo			
- ...			
4. Sổ hợp/giao ban về quản lý nguồn vốn của xã	<input checked="" type="checkbox"/>		
5. Công tác kiểm tra giám sát:	<input checked="" type="checkbox"/>		
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra	<input checked="" type="checkbox"/>		
- Biên bản KT các tổ TK&VV (mẫu 16/TD) năm			
- Phiếu kiểm tra SDV định kỳ (5 hộ/tổ)			
- Phiếu kiểm tra SDV trong vòng 30 ngày			
6. Có quy định/quy chế sử dụng nguồn phí ủy thác	<input checked="" type="checkbox"/>		
7. Sổ theo dõi nhận và sử dụng nguồn phí ủy thác cấp xã	<input checked="" type="checkbox"/>		
- Sổ được ghi chép, cập nhật đầy đủ, kịp thời	<input checked="" type="checkbox"/>		

Nội dung	Có	Không	Ghi chú
- Các khoản chi theo đúng quy định	✓		
8. Các công văn chỉ đạo của Hội ĐTN/G tỉnh/huyện và NHCSXH	✗		
Lưu đầy đủ các công văn (đối chiếu với huyện và tỉnh)	✗		

Lưu ý: Từng nội dung đánh dấu vào cột có/ không theo kết quả kiểm tra, nếu cần giải thích thêm ghi vào cột ghi chú. Ghi rõ số lượng đối với nội dung 2,4.

III. TỔNG HỢP VIỆC LUU GIỮ SỔ SÁCH, CHỨNG TỪ VÀ CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN TẠI CÁC TỔ TIẾT KIỆM & VAY VỐN ĐOÀN ĐÃ KIỂM TRA

* Số Tổ TK & VV được kiểm tra: (kèm theo các biên bản kiểm tra tổ TK&VV mẫu 16/TD)

Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1. Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (Mẫu 03/TD)	✓		
2. Biên bản họp thành lập tổ TK&VV: Mẫu 10A/TD			
B/bản hợp kiện toàn t/viên BQL tổ TK&VV: Mẫu 10B/TD	✗		
Các B/bản hợp tổ TK&VV có nội dung khác: Mẫu 10C/TD			
3. Hợp đồng UN giữa NHCSXH - tổ TK&VV (Mẫu 11/TD)	✓		
4. Bảng kê các khoản thu (Mẫu 12/TD) kèm phiếu thu tiền của NHCSXH	✗		
5. Bảng kê lãi phải thu và lãi thực thu (Mẫu 13/TD)	✗		
- Cập nhật đúng, kịp thời	✗		
- Có đủ chữ ký người nộp			
- Ghi chép đầy đủ các mục thông tin			
6. Biên lai thu lãi (chưa thu được tiền)	✗		
7. Thông báo danh sách chuyển nợ quá hạn (Mẫu 14/TD)			
8. Biên bản kiểm tra hoạt động của Tổ TK&VV (Mẫu 16/TD) – nếu đã được kiểm tra trước đó	✗		
9. Thông báo xử lý nợ bị rủi ro (nếu có)		✗	
10. Biên bản họp tổ	✗		
- Có số ghi biên bản họp tổ không?	✗		
- Số được ghi chép hàng tháng/quý	✗		
- Nội dung họp được ghi chép đầy đủ trong sổ	✗		

Lưu ý: Từng nội dung đánh dấu vào cột có/ không theo kết quả kiểm tra, nếu cần giải thích thêm (số còn thiếu, thiếu bao nhiêu hay bao nhiêu tổ thiếu...) ghi vào cột ghi chú.

IV. THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG TRONG QUY TRÌNH CHO VAY VỐN ỦY THÁC CỦA HỘI CẤP XÃ

Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1. Công tác tuyên truyền, vận động			

Nội dung	Có	Không	Ghi chú
- Thực hiện tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi...	✓		
- Vận động thành lập tổ TK&VV theo đúng Quyết định số 15/QĐ-HĐQT	✓		
- Vận động, đôn đốc BQL tổ TK&VV tham dự đầy đủ các phiên giao dịch của NHCSXH; hướng dẫn tổ viên tổ TK&VV thực hiện giao dịch với NHCSXH.	✓		
- Vận động tổ viên chấp hành quy ước hoạt động của tổ, thực hành tiết kiệm; giúp đỡ nhau, cùng chia sẻ kinh nghiệm trong việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, thực hiện trả nợ, trả lãi đúng kỳ hạn đã cam kết với ngân hàng.	✓		
- Vận động khuyến khích các tổ viên tổ TK&VV tham gia các hoạt động khác của NHCSXH.	✓		
- Tổ chức tập huấn hoặc phối hợp với NHCSXH tập huấn nghiệp vụ ủy thác cho cán bộ Hội đoàn thể cấp xã và BQL tổ TK&VV.	✓		
- Hướng dẫn thành lập tổ, tổ chức họp tổ lần đầu, bầu BQL tổ, XD quy ước, bình xét công khai các hộ có nhu cầu và đầy đủ điều kiện.	✓		
- Nhận và thông báo kết quả phê duyệt danh sách hộ gia đình được vay vốn cho tổ TK&VV để thông báo đến từng hộ gia đình	✓		
2. Kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ TK&VV, Ban quản lý tổ và tổ viên tổ TK&VV			
a) Giám sát toàn bộ quá trình hoạt động của tổ TK&VV theo đúng Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 15/QĐ-HĐQT	✓		
b) Giám sát và đôn đốc BQL tổ thực hiện đúng các nhiệm vụ theo hợp đồng ủy nhiệm đã ký.	✓		
c) Thực hiện kiểm tra việc sử dụng vốn vay của 100% món vay mới trong vòng 30 ngày kể từ khi NHCSXH giải ngân	✓		
d) Đôn đốc BQL tổ TK&VV giám sát việc sử dụng vốn vay đúng mục đích và có hiệu quả, trả nợ, trả lãi, thực hành tiết kiệm ... của tổ viên	✗		
d) Giám sát các phiên giao dịch, các hoạt động giao dịch của NHCSXH tại xã; giám sát, bảo quản các nội dung công khai của NHCSXH tại điểm giao dịch xã. Giám sát các hoạt động của NHCSXH tại hộ vay vốn, tổ TK&VV	✓		
e) Thông báo kịp thời cho NHCSXH về các trường hợp sử dụng vốn vay bị rủi ro do nguyên nhân chủ quan, khách quan, để có biện pháp xử lý thích hợp	✗		
g) Phối hợp với NHCSXH và chính quyền địa phương xử lý các trường hợp chây Ý, nợ quá hạn, người vay bỏ đi khỏi nơi cư trú, tham gia tổ đôn đốc thu hồi nợ tại xã?	✗		
h) Phối hợp với NHCSXH thực hiện đánh giá chất lượng	✓		

Nội dung	Có	Không	Ghi chú
hoạt động tổ TK&VV; thực hiện các giải pháp củng cố, kiện toàn hoạt động của tổ TK&VV			

V. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CỦA ĐOÀN KIỂM TRA

Qua kiểm tra tại:

- 5 Tổ TK&VV do Hội quản lý
- / khách hàng

Đoàn có đánh giá, nhận xét như sau:

1. Các ưu điểm:

Thực hiện chia sẻ tài chính vay để nghĩa

2. Các vấn đề còn tồn tại:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thời hạn Hội huyện/quận thực hiện xong các kiến nghị và báo cáo kết quả:

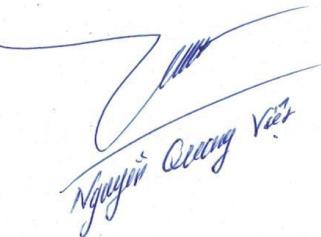
Kèm theo biên bản này là các Biên bản kiểm tra hoạt động Tổ TK&VV số: đoàn đã kiểm tra.

Biên bản được lập thành 05 bản (Gửi NHCSXH huyện 1 bản, Hội xã, huyện và tỉnh lưu 1 bản ở mỗi cấp, Đoàn kiểm tra lưu 1 bản) đọc cho các thành viên cùng nhất trí thông qua.

Trưởng đoàn kiểm tra
(Ký tên)


Lê Xuân Thành

TM. Hội Phường
(Ký tên, đóng dấu)


Nguyễn Quang Việt